ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ TÂN HƯNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 110 /KH-UBND	*Tân Hưng, ngày 30 tháng 12 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính xã Tân Hưng năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 19/12/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng ban hành Kế hoạch cải cách hành chính xã Tân Hưng năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2026 một cách kịp thời, thống nhất, thông suốt và hiệu quả, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và đáp ứng mục tiêu, tiến độ cải cách được Chính phủ đề ra tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2025 ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 và các nghị quyết, kết luận của Trung ương, nghị quyết, quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của tỉnh thời gian qua có liên quan đến công tác CCHC.

2. Yêu cầu

- Các phòng, ban, đơn vị nhận thức đầy đủ, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên trên cơ sở tình hình thực tế của phòng, ban, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện. Các nội dung CCHC phải được triển khai đồng bộ; xác định cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp, bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng đề ra.

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu UBND xã, các phòng, ban, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC; bảo đảm nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

- Kế thừa, phát huy những kinh nghiệm, ưu điểm, kết quả đạt được trong thực hiện CCHC của các phòng, ban, đơn vị giai đoạn vừa qua; chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong quản lý hành chính nhà nước.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phấn đấu năm 2026, xã thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp; góp phần cải thiện các chỉ số PAR INDEX, PCI, PAPI, PII, SIPAS, DTI của tỉnh so với năm 2025.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Cải cách thể chế

- 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) do cấp xã ban hành đảm bảo trình tự, thủ tục phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

- 100% văn bản QPPL về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm chống lãng phí được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

- 100% văn bản QPPL còn hiệu lực thi hành được cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

- 100% Quyết định của UBND xã được kiểm tra ngay sau khi được ban hành.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Trên 98% hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn hoặc trước hạn; 100% hồ sơ giải quyết TTHC quá hạn phải thực hiện xin lỗi cá nhân, tổ chức theo quy định.

- 100% hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC được số hóa đầy đủ theo quy định.

- 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- 100% TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai rà soát, đơn giản hóa, cập nhật kịp thời theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

- 100% hồ sơ TTHC có đủ điều kiện được cung cấp Dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt từ 80% trở lên (đối với các TTHC cung cấp trực tuyến toàn trình).

- 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

- 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, giảm tối đa giấy tờ và tích hợp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- 100% TTHC thực hiện tiếp nhận không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi tỉnh Hưng Yên.

- Tối thiểu 85% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến tối thiểu đạt từ 70% trở lên trên tổng số giao dịch thanh toán có phát sinh phí, lệ phí TTHC.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Quản lý, sử dụng có hiệu quả biên chế, tổ chức bộ máy, vị trí việc làm; thực hiện sắp xếp, giảm số lượng tổ chức hành chính theo chương trình, Kế hoạch của tỉnh;

- Thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy các phòng, ban, đơn vị đảm bảo tinh gọn, hợp lý, tránh sự chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ.

- Thực hiện tinh giản biên chế công chức và viên chức theo quy định của tỉnh.

- Xây dựng và thực hiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2026 đối với 100% số biên chế chưa sử dụng thuộc đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85%.

2.4. Cải cách chế độ công vụ

- 100% cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã thực hiện quản lý, sử dụng công chức theo vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thực hiện, sắp xếp cơ cấu công chức, viên chức đúng theo Danh mục vị trí việc làm được phê duyệt tại 100% các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức thực hiện trao đổi hoàn toàn lượng công việc trên môi trường mạng (trừ văn bản mật).

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn theo quy định.

- 100% các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã thực hiện rà soát ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức hiện giữ, thực hiện xét chuyển để đáp ứng với cơ cấu chức ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.5. Cải cách tài chính công

- Phấn đấu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo theo quy định.

- Nâng cao mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập.

2.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

2.6.1. Cơ sở hạ tầng kỹ thuật, nền tảng số

- 100% phòng, ban, đơn vị xã sử dụng hiệu quả Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Đẩy nhanh xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các ngành, lĩnh vực.

2.6.2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

- 100% văn bản điện tử được ký số đầy đủ theo quy định của nhà nước (trừ văn bản mật thuộc phạm vi bí mật nhà nước) khi gửi, nhận văn bản trên môi trường mạng.

- 100% văn bản, hồ sơ công việc được xử lý toàn trình trên môi trường điện

tử của các cơ quan hành chính nhà nước.

- 70 % hồ sơ công việc được tạo lập trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% chế độ báo cáo và 100% cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng thực hiện các chế độ báo cáo theo quy định của UBND tỉnh thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Hưng Yên có tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Hệ thống truyền hình của xã được vận hành ổn định, bảo đảm chất lượng.

2.6.3. Cung cấp thông tin, dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết TTHC thông qua định danh điện tử VNeID đạt 100%.

- Cổng/trang thông tin điện tử của UBND xã đáp ứng theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, tính khả thi và phù hợp với tình hình thực tế của xã; các văn bản QPPL phải đáp ứng yêu cầu về nội dung, thẩm quyền, thể thức, kỹ thuật trình bày và theo đúng trình tự, thủ tục ban hành theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Tăng cường triển khai toàn diện về công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá các văn bản QPPL của tỉnh để chỉnh sửa, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những quy định không còn phù hợp, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, cụ thể, khả thi.

- Tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật; thực hiện điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn xã hàng năm. Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện các tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện các hoạt động về theo dõi pháp luật.

- Thực hiện có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành làm cơ sở tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ và hiệu quả công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử trên địa bàn xã. Tiếp tục tập trung quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP; các Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh: số 08/CT-UBND ngày 21/8/2023, số 04/CT-UBND ngày 22/5/2024, số 07/CT-UBND ngày 14/10/2025; Công văn số 1211/UBND - PVHCC ngày 31/8/2025 của UBND tỉnh và các văn bản chỉ đạo, điều hành khác về cải cách TTHC, kiểm soát TTHC.

- Thường xuyên rà soát, kiện toàn, tập huấn nghiệp vụ và bảo đảm chế độ cho hệ thống cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC; công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa và công chức, viên chức tham gia quá trình giải quyết TTHC tại các cơ quan trên địa bàn xã; tập trung tập huấn, bồi dưỡng về thực hiện Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp; sử dụng tài khoản VNeID trong thực hiện TTHC; số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và tái sử dụng dữ liệu số hoá trong giải quyết TTHC; kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; quy trình tiếp nhận, trả hồ sơ; kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; quy trình tiếp nhận, trả hồ sơ; kỹ năng giao tiếp với người dân.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá tác động, tham gia ý kiến và thẩm định quy định về TTHC trong dự thảo văn bản QPPL có quy định về TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của tỉnh, bảo đảm chỉ ban hành TTHC hợp pháp, hợp lý và có chi phí tuân thủ thấp nhất.

- Bảo đảm công bố, công khai đầy đủ, chính xác, kịp thời các TTHC theo quy định để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, tìm hiểu, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã. Tăng cường hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC, nhất là các nhóm TTHC, dịch vụ công liên thông; hạn chế đến mức thấp nhất việc giải quyết hồ sơ TTHC quá thời hạn quy định. Trong trường hợp giải quyết quá hạn, phòng, ban, đơn vị phải thực hiện nghiêm túc trách nhiệm xin lỗi cá nhân, tổ chức và trách nhiệm giải trình với cơ quan nhà nước cấp trên quy định. Theo dõi, công bố, công khai, sử dụng kết quả Bộ chỉ số phục vụ, người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực hiện trên môi trường điện tử là một căn cứ quan trọng đánh giá kết quả CCHC của các phòng, ban, đơn vị.

- Tập trung nguồn lực đẩy mạnh số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hoá TTHC trên cơ sở liên thông điện tử và tái sử dụng dữ liệu để xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm.

- Tiếp tục thống kê để công bố, rà soát, đơn giản hoá TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã, bảo đảm đúng theo hướng dẫn của Văn phòng UBND tỉnh.

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp về công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.

- Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND xã, Chủ tịch UBND xã.

- Tăng cường công tác kiểm tra thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC nhằm nâng cao đạo đức công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo về công tác kiểm soát TTHC theo quy định.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn và chính quyền các cấp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả gắn với thực hiện tinh giản biên chế công chức, viên chức, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tập trung rà soát, sắp xếp, tổ chức lại, thực hiện giảm đơn vị sự nghiệp, nâng cao mức độ chủ động trong các đơn vị sự nghiệp công lập, trọng tâm là các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế.

- Tập trung triển khai đồng bộ, toàn diện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về tổ chức bộ máy, biên chế. Trọng tâm là thực hiện các Chương trình, Kế hoạch, Quyết định của tỉnh về sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với mục tiêu tinh giản biên chế đảm bảo lộ trình của Trung ương và của tỉnh.

- Thực hiện quản lý biên chế công chức, số lượng người làm việc tại các đơn vị đảm bảo không vượt quá số lượng biên chế được tỉnh giao. Gắn sắp xếp tổ chức bộ máy với thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình của Trung ương, của tỉnh.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Tiếp tục hoàn thiện danh mục vị trí việc làm, khung năng lực, bản mô tả vị trí việc làm để làm cơ sở xác định biên chế phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn. Thực hiện tốt việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức theo vị trí việc làm theo các quy định hiện hành.

- Thường xuyên rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Thực hiện sắp xếp lại cơ cấu tổ chức và tinh giản biên chế đối với công chức hoặc chuyển sang hưởng lương từ nguồn thu từ sự nghiệp đối với viên chức không làm

ảnh hưởng đến việc bố trí nhân sự thực hiện các nhiệm vụ của vị trí việc làm chuyên môn, chuyên ngành.

- Thực hiện quy định về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những người có sai phạm, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu; Triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra công vụ theo Kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2026 của UBND tỉnh.

- Rà soát ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức hiện giữ, thực hiện xét chuyển để đáp ứng với cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế; thực hiện các quyết định về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khi sắp xếp tinh gọn bộ máy theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

- Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2026 đối với tập thể, cá nhân theo quy định.

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị quyết số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn.

- Xác định rõ nhiệm vụ đẩy mạnh phân bổ và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm hàng đầu cần ưu tiên tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện ở tất cả các cấp, các ngành theo đúng chỉ tiêu tại Kết luận số 04-KL/TU ngày 05/12/2025 của tỉnh ủy Hưng Yên tại Hội nghị lần thứ 3 Ban chấp hành Đảng bộ khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công, dự toán ngân sách nhà nước và phương án phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2026. Các phòng, ban, đơn vị khẩn trương hoàn thiện các thủ tục đầu tư dự án để đảm bảo đủ điều kiện phân bổ vốn chi tiết kế hoạch vốn năm 2026; kiên quyết không để tình trạng vốn chờ dự án, có vốn mà không giải ngân được. Nắm chắc tình hình cụ thể từng dự án để nhận diện rõ khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân giải ngân chậm để kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ trong quá trình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách, định mức thu, chi ngân sách nhà nước; tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Tiếp tục đảm bảo hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, các hệ thống thông tin dùng chung và các hệ thống chuyên ngành hoạt động ổn định; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin khi sử dụng các ứng dụng và trong triển khai ứng dụng mới.

- Các văn bản điện tử gửi trên môi trường mạng (qua các ứng dụng khác nhau) phải được ký số đầy đủ, bao gồm có đủ chữ ký số của lãnh đạo và ký số của cơ quan (dấu của cơ quan). Các tài liệu liên quan đến công việc chuyên môn nghiệp vụ phải được tạo lập hồ sơ công việc ngay khi bắt đầu thực hiện.

- Cung cấp đầy đủ thông tin tại các chuyên mục cụ thể trên Cổng/Trang thông tin điện tử xã theo Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ phục vụ tra cứu, tìm kiếm thông tin, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên môi trường mạng. Cung cấp đầy đủ dữ liệu

- Rà soát các TTHC đủ điều kiện tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả hoàn toàn trực tuyến để cung cấp dưới dạng Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên cổng Dịch vụ công tỉnh và được đồng bộ danh mục TTHC với cổng Dịch vụ công quốc gia. Đẩy mạnh giải quyết TTHC bằng hình thức trực tuyến để nâng cao hiệu quả CCHC.

(Nhiệm vụ cụ thể theo Phụ lục đính kèm).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 (Tổ công tác cải cách hành chính).

Tham mưu giúp UBND xã thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành. Cụ thể:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền các cấp; sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, sự giám sát của Mặt trận Tổ quốc xã và của Nhân dân trong việc thực hiện công tác CCHC.

- Triển khai, thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá CCHC, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số nâng cao năng lực cạnh tranh áp dụng đối với cấp xã.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý công tác CCHC; xây dựng chuyên trang thông tin điện tử về CCHC của xã; sử dụng có hiệu quả Hệ thống phần mềm chấm điểm Chỉ số CCHC đối với UBND xã.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC gắn với nâng cao chất lượng quản trị và hành chính công; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia vào tiến trình cải cách và giám sát chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác CCHC; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kỷ cương, hành chính, văn hóa công sở, văn hóa giao tiếp với Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, gắn việc thực hiện công tác CCHC với công tác thi đua khen thưởng.

- Đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện Kế hoạch CCHC của xã; huy động các nguồn lực phục vụ cho việc thực hiện có hiệu quả công tác CCHC.

- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bằng hình thức phù hợp, có hiệu quả. Tăng cường bồi dưỡng những kiến thức, kỹ năng cần thiết về CCHC cho đội ngũ công chức làm công tác CCHC nhằm đáp ứng yêu cầu tham mưu, hướng dẫn triển khai, theo dõi công tác CCHC của các phòng, ban, đơn vị.

2. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND xã

- Căn cứ Kế hoạch của xã và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị; xây dựng kế hoạch, phụ lục phân công trách nhiệm cụ thể đến từng cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2026; bố trí kinh phí triển khai thực hiện; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá, giải pháp chủ yếu phân công tổ chức thực hiện. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm chất lượng, tiến độ, thời gian yêu cầu.

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 ban hành kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2025 của Chính phủ; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ; các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác CCHC.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác CCHC, gắn vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC ở phạm vi cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

- Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC là cơ sở để đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND xã.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo về nội dung CCHC theo quy định. Theo dõi, tổng hợp công tác cải cách hành chính và báo cáo theo định kỳ gửi về UBND xã *(qua Phòng Văn hoá - Xã hội)* đảm bảo thời gian quy định để tổng hợp, làm cơ sở báo cáo Sở Nội vụ, UBND tỉnh theo quy định.

- Các phòng, ban, đơn vị chịu trách nhiệm trước UBND xã về kết quả thực hiện các nhiệm vụ phân quyền, phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực bảo đảm theo quy định.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi các đơn vị có liên quan thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2026 đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp báo cáo UBND xã kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với phòng, ban, đơn vị có liên quan: tham mưu UBND xã đánh giá Chỉ số CCHC, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công áp dụng đối với UBND xã theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ: Xây dựng

và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số. Chủ trì, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã quyết định các biện pháp đẩy mạnh công tác CCHC trên địa bàn xã.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã về kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ; công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước;

- Hướng dẫn các phòng, ban, đơn vị thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của tỉnh theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai công tác thông tin tuyên truyền về CCHC.

- Chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các nhiệm vụ nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; thực hiện các nhiệm vụ nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực y tế.

- Tham mưu UBND xã tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch Cải cách hành chính của xã năm 2026.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu đề xuất với UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã; công tác tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; công tác kiểm soát thủ tục hành chính và các nhiệm vụ được giao; xây dựng Kế hoạch tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân, tổ chức.

- Nâng cao công tác quản lý, điều hành phần mềm Quản lý văn bản và điều hành tỉnh Hưng Yên nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, xử lý công việc của các phòng, ban, đơn vị của UBND xã năm 2026. Đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử trên môi trường mạng thay thế văn bản giấy.

- Định kỳ báo cáo UBND xã kết quả xây dựng, thẩm định và rà soát văn bản quy phạm pháp luật; phát hiện kịp thời những văn bản ban hành có nội dung không phù hợp với hệ thống văn bản pháp luật hiện hành hoặc không phù hợp với thực tiễn địa phương, gây khó khăn, phiền hà cho công dân, tổ chức để kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hủy bỏ, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới thay thế.

- Phối hợp với Phòng Văn hoá - Xã hội và các phòng, ban chuyên môn liên quan kiểm tra công tác CCHC, cải cách TTHC thường xuyên, đột xuất. Thực hiện việc theo dõi và tổng hợp báo cáo lĩnh vực cải cách thể chế.

- Duy trì Cổng thông tin điện tử xã, nâng cấp đường truyền, cập nhật thông tin đầy đủ, thường xuyên, kịp thời, đảm bảo mức độ thuận tiện trong việc truy cập, khai thác thông tin trên Cổng thông tin điện tử xã.

- Chủ trì triển khai nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân, tổ chức.

5. Phòng Kinh tế xã

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị có liên quan thực hiện đánh giá, xác định Chỉ số nâng cao năng lực cạnh tranh theo quy định của UBND tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách tài chính công. Chủ trì, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

- Hướng dẫn các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND xã trong việc lập dự toán ngân sách, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC đảm bảo theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng tài sản, kinh phí từ ngân sách nhà nước; việc thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí của các cơ quan, đơn vị.

- Tham mưu UBND xã cân đối, bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

6. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ về cải cách TTHC, kiểm soát và đơn giản hóa TTHC; việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; việc tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị có liên quan giúp UBND xã triển khai hoạt động kiểm soát TTHC tại các phòng, ban, đơn vị.

- Thực hiện việc theo dõi, cập nhật các Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ theo Quyết định chuẩn hóa Bộ TTHC thuộc các lĩnh vực của UBND tỉnh. Chủ trì, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND xã thực hiện việc niêm yết theo quy định, bảo đảm tính kịp thời và thuận lợi cho cá nhân, tổ chức đến thực hiện các thủ tục hành chính.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến về dịch vụ công trực tuyến toàn trình hoặc một phần và dịch vụ bưu chính công ích trong giải quyết hồ sơ TTHC để người dân, tổ chức biết, sử dụng.

- Quản lý, điều hành hoạt động, bảo đảm thực hiện tốt, phát huy tối đa trang thiết bị của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn khác tham mưu, đề xuất UBND xã xây dựng, đôn đốc thực hiện việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND xã; niêm yết, công khai các Bộ TTHC theo quy định. Chỉ đạo Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tổng hợp theo định kỳ, báo cáo UBND xã kết quả thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND xã.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến về dịch vụ công trực tuyến toàn trình hoặc một phần và dịch vụ bưu chính công ích trong giải quyết hồ sơ TTHC để người dân, tổ chức biết, sử dụng.

7. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục về CCHC trên hệ thống truyền thanh xã để tăng cường tuyên truyền các nội dung về CCHC nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về công tác CCHC; phát hiện, biểu dương những điển hình tiên tiến, nhân tố mới, đồng thời đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật, các hiện tượng tiêu cực trong triển khai, thực hiện công tác CCHC; tiếp nhận ý kiến phản hồi của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về thực hiện CCHC trên địa bàn xã.

- Chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xã và các cơ quan có liên quan để kịp thời cập nhật tin tức về công tác CCHC xã nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về công tác CCHC.

- Thường xuyên tuyên truyền, kịp thời đưa tin tức, ý kiến của người dân về CCHC; phát hiện, biểu dương những điển hình tiên tiến, nhân tố mới, đồng thời đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật, các hiện tượng tiêu cực trong triển khai, thực hiện công tác CCHC trên địa bàn xã.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính xã Tân Hưng năm 2026, trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về UBND xã *(qua Phòng Văn hoá - Xã hội xã tổng hợp)* để xem xét giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính xã Tân Hưng năm 2026, UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ tỉnh);
- Thường trực Đảng uỷ xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị chuyên môn xã;
- BCĐ ĐMSTCĐS và ĐA06 xã;
- Phòng Văn hoá – Xã hội xã;
- Lưu: VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN HƯNG
Thời gian ký: 30.12.2025 16:22:55

U.B.N.D XÃ TÂN HƯNG T.HƯNG YÊN

Trương Quốc Trân